

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 43/2023/QĐ-TA

Phú Nhuận, ngày 18 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Cao Cường

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thanh Hà - Thư ký.

Ngày 18 tháng 10 năm 2023 tại phòng họp Cơ sở cai nghiện ma túy Nhị Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh địa chỉ số A đường Đ, ấp E, xã X, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 44/2023/QĐ-TA ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với:

Họ và tên: ông Nguyễn Trung N, giới tính: Nam, sinh ngày 08 tháng 5 năm 1983, số CCCD 079083038607

Ngày cấp: 22/11/2021, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh

Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Phật,

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: lái xe

Nơi thường trú: 521/96A Cách mạng tháng 8, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh

Nơi ở hiện tại: Không có nơi cư trú ổn định

Con ông Nguyễn Trung H và bà Tạ Thị V.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Không.

Nhân thân:

Năm 2013 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 429/HSST ngày 19/09/2013.

Năm 2014 bị Toà án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 24/HSST ngày 06/03/2014.

Năm 2014 bị Toà án Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 975/HSST ngày 29/12/2014.

Năm 2019 bị Toà án Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 69/HSST ngày 25/06/2019.

(Ông N có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Huỳnh N1 – Chức vụ: Trưởng phòng Lao động- Thương binh và Xã hội

(Ông **N1** có mặt tại phiên họp).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Võ Nam Bình - Kiểm sát viên.

(Bà **B** có mặt tại phiên họp).

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ và văn bản đề nghị của Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận P:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 14/8/2023, Công an P, quận P kết hợp với Trung tâm y tế quận P tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của đương sự N, kết quả đương sự Nam đương tính với chất ma túy Methamphetamine (MET). Vi phạm quy định pháp luật.

Theo Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 14/8/2023, Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 17/8/2023 tại Trung tâm y tế quận P thì Nguyễn Trung N, sinh năm 1983, địa chỉ E đường C, Phường A, Quận A có kết quả xét nghiệm dương tính với M. Tại Bản tường trình ngày 13/8/2023, Biên bản lấy lời khai ngày 14/8/2023 có chữ ký xác nhận của Nguyễn Trung N đều thừa nhận bản thân có sử dụng trái phép chất ma túy.

Sau khi xác minh, Công an P, quận P ra Thông báo số 09/TB-CAP2 ngày 14/8/2023 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 14/8/2023 Ủy ban nhân dân phường B1, quận P ra Quyết định về việc quản lý người cai nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 28/8/2023 Ủy ban nhân dân phường D, quận P lập biên bản vi phạm về việc cai nghiện ma túy tự nguyện.

Đương sự Nguyễn Trung N không có nơi cư trú ổn định, nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên Ủy ban nhân dân Phường B1 quận P lập hồ sơ, ra Thông báo số 61/TB-UBND ngày 31/8/2023 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 08/9/2023 Ủy ban nhân dân Phường B1, quận P ban hành Đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung N.

Ngày 25/9/2023, Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận P có Văn bản số 44/ĐN-CNBB đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung N theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng, chống ma túy.

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận P đề nghị đưa Nguyễn Trung N vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện số C - ấp E, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương với thời gian từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Tòa án đã tiến hành đúng trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

Về đề nghị xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Đề nghị Tòa án chấp nhận áp dụng biện pháp đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Trung N** theo đề nghị của **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận P**.

- Ông **Nguyễn Trung N** xác nhận ông có sử dụng ma túy từ năm 2019, tại phiên họp ông xin hội đồng cho ông được áp dụng thời gian ngắn để sớm hòa nhập cộng đồng, ngoài ra ông không có ý kiến gì đối với việc Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào trình bày, tranh luận tại phiên họp của các đương sự, Hội đồng phiên họp nhận định:

** Về thẩm quyền giải quyết:*

Ngày 25/9/2023, Trưởng **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận P** có Văn bản số 44/ĐN-CNBB đề nghị đưa **Nguyễn Trung N** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận theo quy định tại khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

** Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính:*

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính ngày 14/8/2023 của **Công an P, quận P** và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện ngày 28/8/2023 của **Ủy ban nhân dân Phường B1, quận P** thì **Nguyễn Trung N** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, tính đến thời điểm Tòa án thụ lý hồ sơ và mở phiên họp, vụ việc còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

** Về nội dung đề nghị:*

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính ngày 14/8/2023 của **Công an P, quận P** và Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện ngày 28/8/2023 của **Ủy ban nhân dân Phường B1, quận P**.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 17/8/2023 của Cơ sở xã hội **Nhị X** và trình bày của **Nguyễn Trung N**, thể hiện **Nguyễn Trung N** có sử dụng trái phép chất ma túy và không đăng ký cai nghiện tự nguyện do không có khả năng (*không có nơi cư trú, không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định*) là hoàn toàn phù hợp với Điều 28 “*Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế*” của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ Phiếu xác minh thông tin về cư trú (CT10) ngày 13/8/2023 của **Công an P, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh** gửi **Công an P1, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh** có kết quả xác minh thì đương sự **Nguyễn Trung N** có đăng ký thường trú tại **E Cách mạng tháng 8, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh**, tuy nhiên hiện nay thực tế không cư trú tại địa chỉ trên.

Căn cứ Phiếu xác minh thông tin về cư trú (CT10) ngày 14/8/2023 của Công an P, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh có kết quả xác minh thì Nguyễn Trung N không thực tế cư trú tại địa chỉ I P, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. Xét thấy, nơi cư trú của ông Nguyễn Trung N là không có nơi ở cư trú ổn định.

Như vậy đã đủ cơ sở xác định Nguyễn Trung N có sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện và không có nơi cư trú ổn định.

Xét thấy, Nguyễn Trung N là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm dân sự, năng lực pháp luật hành chính nhưng có hành vi vi phạm pháp luật sử dụng trái phép và nghiện ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện, đồng thời Nguyễn Trung N không có nơi cư trú ổn định, thuộc đối tượng cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy. Do đó, Phòng Lao động Thương binh và Xã hội quận P, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận căn cứ vào những quy định của pháp luật đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung N là có cơ sở chấp nhận.

Xét, bản thân đương sự Nguyễn Trung N có nhân thân xấu, bên cạnh đó đối tượng Nguyễn Trung N bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vừa mới hết hạn chấp hành hình phạt tù, và trở về địa phương, chứng tỏ đương sự Nguyễn Trung N không chịu hòa nhập cộng đồng.

Về thời hạn chấp hành cai nghiện bắt buộc: căn cứ điểm c khoản 2 Điều 3, Điều 9, khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp đưa Nguyễn Trung N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng là phù hợp điều kiện, hoàn cảnh nhân thân của người bị đề nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3, Điều 6, Điều 9, Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 105 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Căn cứ Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/02/2022 về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Trung N, sinh ngày 08/5/1983, số định danh cá nhân: 079083038607, ngày cấp 22/11/2021.

Cơ sở tiếp nhận là: Cơ sở Cai nghiện ma túy số 3 – địa chỉ ấp E, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (Hai mươi một) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là ngày 14 tháng 8 năm 2023.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định:

- Ông **Nguyễn Trung N** được quyền khiếu nại trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định này.
- **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội quận P** được quyền kiến nghị trong thời hạn 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định này.
- Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận được quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở cai nghiện ma túy số 3 - Địa chỉ **ấp E, xã A, huyện P, tỉnh Bình Dương**.

Nơi nhận:

- VKSND quận Phú Nhuận;
- Trưởng phòng LĐTBXH quận Phú Nhuận;
- Trưởng CA quận Phú Nhuận;
- Công an Phường 2, Q. Phú Nhuận;
- Ủy ban nhân dân Phường 2, Q. Phú Nhuận;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Nhị Xuân;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 3;
- Ông Nguyễn Trung Nam;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Cao Cường